TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 02-02-2021.
V/v "Tranh chấp ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Bà Thị A Mi Na;

2- Bà Nguyễn Thị Bích Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Quốc Việt là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Quốc Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 535/2020/TLST-HNGĐ ngày 31-8-2020 về "Tranh chấp ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2020/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1989; nơi cư trú: Tổ 11, ấp A, xã B, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- **Bị đơn:** Anh Trần Minh H1, sinh năm 1986; nơi cư trú: Tổ 3, ấp C, xã B, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 28 tháng 7 năm 2020, cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Ngọc H trình bày:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Ngọc H và anh Trần Minh H1 tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo giấy chứng nhận kết hôn số 42 ngày đăng ký 18-4-2017. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc sau này phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn: Do vợ chồng bất đồng quan điểm, không hợp tính tình nên dẫn đến gây gỗ, cãi nhau, anh H1 xúc phạm chị H. Chị H, anh H1 ly thân từ tháng 7- 2020. Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn chị H không thể tiếp

tục chung sống cùng anh H1. Do đó chị H yêu cầu ly hôn với anh H1.

Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Hoàng Nam, sinh ngày 16-01-2017, hiện đang sống với chị H. Chị H yêu cầu trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nam không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con chung.

Về chia tài sản chung, nợ chung: Chị H không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn là anh Trần Minh H1 đã được Tòa án cấp, tống đạt, thông báo hợp lệ các văn bản tố tụng và triệu tập hợp lệ nhiều lần đến Tòa án giải quyết và xét xử nhưng vẫn vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tuân thủ đúng các quy định của Bộ Luật Tố tụng dân sự; các đương sự (chị H) chấp hành đúng các quy định của pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Chị Nguyễn Ngọc H là nguyên đơn vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Anh Trần Minh H1 là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án cấp, tống đạt, thông báo hợp lệ các văn bản tố tụng và triệu tập hợp lệ nhiều lần đến Tòa án giải quyết và xét xử nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị H, anh H1 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về nội dung:

Căn cứ khoản 2, Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Ngọc H. Chị Nguyễn Ngọc H được ly hôn với anh Trần Minh H1.

Về nuôi con chung: Giao con chung tên Trần H1 Nam, sinh ngày 16-01-2017 cho chị H trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận chị H không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con chung.

Về chia tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Ngọc H không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Ngọc H phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Ngọc H là nguyên đơn vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; anh Trần Minh H1 là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án cấp, tống đạt, thông báo hợp lệ các văn bản tố tụng và triệu tập hợp lệ nhiều lần đến Tòa án giải quyết và xét xử nhưng vẫn vắng mặt không lý do nên căn cứ điểm

b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị H, anh H1.

[2] Về hôn nhân: Xét yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Ngọc H Hội đồng xét xử thấy rằng: Chị Nguyễn Ngọc H chung sống với anh Trần Minh H1 vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo giấy chứng nhận kết hôn số 42 ngày đăng ký 18-4-2017chung sống tự nguyện, tự tìm hiểu nhau đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình chung sống vợ, chồng phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, không hợp tính tình nên dẫn đến gây gỗ, cãi nhau, đánh nhau, anh H1 xúc phạm chị H. Xét thấy mâu thuẫn của anh, chị đã đến mức độ trầm trọng, không thể khắc phục, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị Nguyễn Ngọc H yêu cầu được ly hôn với anh Trần Minh H1 là có căn cứ phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị H được ly hôn với anh H1.

[3] Về nuôi con chung: Chị H, anh H1 có 01 con chung tên Trần Hoàng Nam, sinh ngày 16-01-2017, hiện đang sống với chị H. Chị H yêu cầu trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nam; không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con chung. Xét thấy: Cháu Nam hiện còn nhỏ cần sự chăm sóc của mẹ và hiện đang sống với chị H, để đảm bảo cháu Nam có cuộc sống ổn định và phát triển tốt nên Hội đồng xét xử giao cháu Nam cho chị H trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con chung, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Về chia tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Ngọc H không yêu cầu giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Ngọc H phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2, Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Ngọc H. Chị Nguyễn Ngọc H được ly hôn với anh Trần Minh H1.

2. Về nuôi con chung: Giao cháu Trần Hoàng Nam, sinh ngày 16-01-2017, cho chị Nguyễn Ngọc H trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Ghi nhận chị H không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh H1 có quyền đến thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

3. Về chia tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Ngọc H không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Ngọc H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà chị H đã nộp theo biên lai thu số 0001065 ngày 31-8-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; chị H đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Ngọc H, anh Trần H1 Nam được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Tân Châu;
- THA-DS H.Tân Châu;
- UBND xã B, H Tân Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thị Ngọc Thu